TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13/01/2023
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**:** Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân**:**

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai: Không tham gia phiên tòa theo công văn số 03/TB-VKS ngày 22 tháng 12 năm 2022.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 217/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXX –ST ngày 07 tháng 12 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 23/2022 QĐST- HNGĐ ngày 23/12/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1973

Hộ khẩu thường trú tại: Thôn M, xã H, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Xóm M, huyện S, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn sinh năm 1976

Trú tại: Thôn M, xã H, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội

Tại phiên Tòa chị B có mặt, anh H vắng mặt không lí do

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn và tại bản tự khai, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị B trình bày:

- **Về tình cảm vợ chồng**: Chị và anh Nguyễn Văn H sau một thời gian tìm hiểu đã tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, Thanh Oai năm 1998. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra phát sinh mâu thuẫn và tôi đã ra ngoài sống ly thân với anh H đến nay đã được khảng 07 năm. Nay tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn tôi đề nghị xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn H

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 21/8/1998 và

Nguyễn Văn H, sinh ngày 09/9/2006

Hiện nay cháu Nguyễn Văn H đã trưởng thành khỏe mạnh nên không đề cập đến.

Cháu Nguyễn Văn H đã chết.

Về tài sản chung: Không có

Về công nợ chung: Không có.

Về án phí: Tôi tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm

Bị đơn anh Nguyễn Văn Hiếu: Anh H vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc tại Tòa án.

Tại phiên tòa: Chị B vẫn giữa nguyên yêu cầu xin ly hôn.

Anh Nguyễn Văn H vắng mặt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[**1] Về tố tụng**: Chị Nguyễn Thị B có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội giải quyết việc Ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai.

[**2] Về nội dung**: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Văn H sau một thời gian tìm hiểu đã tự nguyên đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Thanh Oai Thành phố Hà Nội vào ngày 11 tháng 3 năm 1998. Việc kết hôn giữa hai anh chị hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp.

Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm. Vợ chồng đã có thời gian sống ly thân 7 năm. Nay chị B có nguyện vọng được ly hôn.

Xét Mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài do mục đích hôn nhân của hai người không đạt được. Vì vậy cần xử cho chị B được ly hôn anh H.

[**3] Về con chung**: Có 02 con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 21/8/1998 và Nguyễn Văn H, sinh ngày 09/9/2006 (đã mất vào ngày 18/8/2022)

Hiện nay cháu Nguyễn Văn H đã trưởng thành khỏe mạnh, việc cháu H ở với ai do cháu tự quyết định.

[**4] Tài sản chung, Công nợ chung:** Do anh H vắng mặt, vì vậy phần tài sản chung, công nợ chung Hội đồng xét xử không xem xét. Giành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[5**] Về án phí**: Chị Nguyễn Thị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều: 51; 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 28, khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Toà án.

Xử: Cho chị Nguyễn Thị B được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 21/8/1998 và Nguyễn Văn H, sinh ngày 09/9/2006 (đã mất vào ngày 18/8/2022).

Hiện nay cháu Nguyễn Văn H đã trưởng thành khỏe mạnh việc cháu H ở với ai do cháu tự quyết định.

Tài sản chung, Công nợ chung: Do anh H vắng mặt, vì vậy phần tài sản chung, công nợ chung Hội đồng xét xử không xem xét. Giành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị B phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0053983 ngày 17/11/2022 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm Nguyên đơn có mặt. Có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 13/01/2023.

Bị đơn vắng mặt. Có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày. Kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú, tại trụ sở UBND xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai nơi Nguyên đơn cư trú và tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Bá Thắng

Nơi nhận:
- Toà án NDTP Hà Nôi;
- Viện kiểm sát ND huyện Thanh Oai;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nơi nhận:
- Toà án NDTP Hà Nôi;
- Viện kiểm sát ND huyện Thanh Oai;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Bá Thắng